

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2020/HS-ST  
Ngày: 11-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM-TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Loan Trần Hải Yến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Doãn Đức Hùng

2. Bà Đào Thị Giang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thúy Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trù A Sám - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1/ Nguyễn Huy P**, sinh năm 1981 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: 5/2, Khu phố 7, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Văn X và mẹ Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thùy L và 03 con, con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 22/12/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 năm tù giam về các tội “Cướp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2005 tại trại giam Tổng Lê Chân.

Bị bắt quả tang ngày 12/4/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt).

2/ **Nguyễn Hoàng C**, sinh năm 1983 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: khu phố 1, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Văn S (đã chết) và mẹ Đào Thị Thu T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Ngọc Lệ T (đã chết) và có 01 con sinh năm 2015.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 06/12/2018, bị Ủy ban nhân dân phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa chấp hành.

- Nhân thân: Ngày 02/8/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng, bị cáo đã chấp hành xong tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Bị bắt quả tang ngày 12/4/2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom. (Bị cáo có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy P, Nguyễn Hoàng C là các đối tượng nghiện ma túy, loại Heroin và ma túy đá, P và C thường góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Khoảng 12 giờ ngày 12/4/2020 P đang ngồi chơi ở công viên 30/4, thành phố Biên Hòa thì thấy C đang điều khiển xe mô tô biển số 59M1-687.35, P gọi C lại rồi nói C chở đến huyện Trảng Bom mua ma túy cùng sử dụng, C đồng ý. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày C chở P đến khu vực nhà thờ Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom P xuống xe, đi vào hẻm bên hông nhà thờ gặp một người đàn ông (P không rõ họ tên, địa chỉ), là người mà P thường nhờ mua ma túy giúp, P đưa người này 300.000 đồng để người này đi mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho P 03 tép Heroin và 01 gói ma túy đá. P cất giấu ma túy vào túi quần rồi đi bộ lại chỗ C đang ngồi chờ, P nói C chở đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Cả hai đi đến bãi đất trống thuộc khu 1, ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom P lấy 01 gói ma túy đá pha cho cả hai cùng sử dụng, còn lại 03 tép Heroin P cất giữ vào túi quần để cùng sử dụng sau. Khoảng 15 giờ ngày 12/4/2020, khi cả hai đang ngồi hút thuốc lá tại nơi sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 đoạn ống nhựa được hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng đã niêm phong có chữa ký của Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C.

- 01 xe Mô tô biển số 59M1 – 687.35

Tại Bản kết luận giám định số: 732/KLGD-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Gói ma túy đã niêm phong có

chữ ký của Nguyễn Huy P và có đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Tây Hòa gửi đến giám định là ma túy có khối lượng là 0,1293 gam, loại Heroin.

Ngày 17/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Tại bản cáo trạng số: 186/CT-VKS-TB ngày 06/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho P do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Phong bì niêm phong sau giám định số: 732/KLGD-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đề nghị Tòa án tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số 59M1 – 687.35, kết quả xác minh do anh Phạm Văn T đứng tên. Qua làm việc anh T đã bán lại chiếc xe trên từ lâu, không nhớ bán cho ai và không làm thủ tục sang tên, C khai nhận mượn xe của anh Đinh Quang V, qua làm việc anh V cho biết mua lại chiếc xe từ đầu tháng 4/2020, nhưng chưa lấy được giấy tờ xe, cũng không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra tách riêng, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo P: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và hòa nhập với xã hội.

Bị cáo C: Bị cáo đã biết lỗi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, chăm sóc cho con của bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng mô tả. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 15 giờ ngày 12/4/2020 tại bãi đất trống thuộc khu 1, ấp Nhân Hòa, xã Tây Hoà, huyện Trảng Bom, Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C đang tàng trữ tái phép 0,1293 gam Heroin thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố các bị cáo là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm song ở mức độ giản đơn. Bị cáo P khởi xướng và trực tiếp mua ma túy nên có vai trò cao hơn. Bị cáo C là người giúp sức chở P đi mua ma túy.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo biết rõ việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật. Nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thì bản thân các bị cáo nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 732/KLGD-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59M1 – 687.35, kết quả xác minh do anh Phạm Văn T đứng tên. Qua làm việc anh T đã bán lại chiếc xe trên từ lâu, không nhớ bán cho ai và không làm thủ tục sang tên, C khai nhận mượn xe của anh Đinh Quang V, qua làm việc anh V cho biết mua lại chiếc xe từ đầu tháng 4/2020, nhưng chưa lấy được giấy tờ xe, cũng không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra tách riêng, tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy P và Nguyễn Hoàng C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng C 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 732/KLGD-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai. (Vật chứng nêu trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/8/2020)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Huy P, bị cáo Nguyễn Hoàng C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Loan Trần Hải Yến**